

Số: 1720/TCT-DNL

V/v: vướng mắc trong việc xác
định thuế suất thuế GTGT.

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Đà Nẵng.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 4546/CT-KTr2 ngày 26/11/2013 của Cục Thuế thành phố Đà Nẵng về việc vướng mắc trong việc xác định thuế suất thuế GTGT đối với hoạt động cung cấp dịch vụ trạm cáp hệ thống cáp biển quốc tế cho các Hãng viễn thông quốc tế của Trung tâm Viễn thông Quốc tế khu vực 3 - đơn vị trực thuộc Công ty Viễn thông Quốc tế (VNPT-I), Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư số 06/2012/TT- BTC ngày 11/1/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn: “Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu;...”.

Tại Tiết b Khoản 1 Điều 9 Thông tư số 06/2012/TT- BTC ngày 11/1/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn: “Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ được cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan. Tổ chức ở nước ngoài là tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, không phải là người nộp thuế giá trị gia tăng tại Việt Nam;...”.

Tại Tiết b Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 06/2012/TT- BTC ngày 11/1/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn điều kiện áp dụng thuế suất 0% đối với dịch vụ xuất khẩu:

“- Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

- Có cam kết của tổ chức ở nước ngoài là tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, không phải là người nộp thuế giá trị gia tăng tại Việt Nam;...”.

Căn cứ quy định tại văn bản hiện hành nêu trên, các doanh nghiệp Việt Nam kinh doanh dịch vụ viễn thông cung cấp dịch vụ cho thuê kênh quá giang quốc tế nếu đáp ứng được điều kiện nêu tại Tiết b Khoản 1 Điều 9 Thông tư số

06/2012/TT- BTC ngày 11/1/2012 của Bộ Tài chính thì dịch vụ này là dịch vụ xuất khẩu, thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

Trường hợp Công ty Viễn thông Quốc tế ký hợp đồng cho thuê kênh quá giang quốc tế với NTT Com Asia Limited (do hợp đồng cung cấp dịch vụ cần đến mạng lưới và sự tham gia của nhiều Trung tâm và VNPT-I thực hiện chức năng điều phối 3 Trung tâm cung cấp dịch vụ cho khách hàng), NTT Com Asia Limited đã thanh toán tiền cho Công ty Viễn thông Quốc tế, Công ty Viễn thông Quốc tế có cam kết giao cho Trung tâm Viễn thông Quốc tế khu vực 3 (đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc) trực tiếp thực hiện một phần công việc trong Hợp đồng ký với NTT Com Asia Limited (khai thác và bảo dưỡng kênh 1 (STM-16)) và xuất hóa đơn cho NTT Com Asia Limited thì Trung tâm Viễn thông Quốc tế khu vực 3 được xuất hóa đơn GTGT thuế suất 0%. Công ty viễn thông Quốc tế và Trung tâm viễn thông Quốc tế khu vực 3 chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc giao Trung tâm viễn thông Quốc tế khu vực 3 thực hiện cung cấp dịch vụ, xuất hóa đơn theo hợp đồng mà Công ty Viễn thông Quốc tế ký với NTT Com Asia Limited và số liệu kê khai, khấu trừ thuế tại Cục thuế địa phương.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế thành phố Đà Nẵng biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty Viễn thông Quốc tế;
- Cục Thuế TP Hà Nội;
- Cục thuế TP Hồ Chí Minh;
- Vụ: CS, KK& KTT, PC;
- Website TCT;
- Lưu: VT, DNL (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Tuấn

09460799